

Số: 20/BC-THVP4

Vĩnh Phong, ngày 30 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện năm 2024

Kính gửi: Phòng giáo dục và đào tạo huyện Vĩnh Thuận.

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn Số 08/HD-UBND ngày 6 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận về việc hướng dẫn thực hiện quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh;

Trường TH Vĩnh Phong 4, báo cáo tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện (mức độ 1 năm 2024) như sau:

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tình hình chung của đơn vị

Trường TH Vĩnh Phong 4 được sự quan tâm, chỉ đạo của Lãnh đạo Phòng GD&ĐT Vĩnh Thuận, Đảng ủy, UBND xã Vĩnh Phong; lãnh đạo nhà trường đã tích cực tham mưu và phối hợp các cấp chính quyền địa phương, ban ngành đoàn thể, Hội cha mẹ học sinh triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo; đội ngũ cán bộ, giáo viên đã phát huy vai trò trách nhiệm thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét về chất lượng giáo dục, đạt được những kết quả quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

- Trường TH Vĩnh Phong 4 có 1 điểm (1 điểm tập và 1 điểm lẻ; Toàn trường có 18 phòng học/2 điểm; Hệ thống sân chơi trong trường thoáng mát; Trang thiết bị đồ dùng dạy và học.

- Toàn trường có 26 cán bộ, viên chức, nữ 10, dân tộc 0, đảng viên 21 dự bị 01; trong tổng số, cán bộ quản lý 02, giáo viên trực tiếp giảng dạy 22, nhân viên 02; trình độ chuyên môn: Đại học 24, Cao đẳng 0, THSP 2.

- Năm học 2024-2025 nhà trường có tổng số lớp: 15 lớp; tổng số học sinh: 317 học sinh. Số điểm dạy là 02 điểm (01 điểm tập trung và 01 điểm lẻ). Huy động học sinh 6 tuổi vào lớp 1: 54 em đạt 100%;

Tổng số lớp huy động đầu năm học 2024-2025: 15 lớp; số học sinh: 317 em. Tỷ lệ huy động ra lớp đầu năm đạt 100%.

Tổng số máy tính toàn trường 38 máy tính; phục vụ quản lý 8 máy; phục vụ giảng dạy 30 máy; laptop 2 cái; toàn trường hiện có 1 phòng máy tính được trang bị công nghệ tiên tiến, có kết nối mạng Internet, phục vụ quản lý và giảng dạy; trang website của nhà trường được tập thể cán bộ, giáo viên và học sinh thường xuyên đăng nhập và đăng tải các thông tin, hoạt động của nhà trường. Nhìn chung, tất cả cán bộ, viên chức tận dụng tối đa các thiết bị, máy tính để giảng dạy và sử dụng có hiệu quả.

Trong năm học có 100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; việc tổ chức thao giảng, hội giảng đều sử dụng khá thành thạo trình chiếu nhất là giáo viên chủ nhiệm. Trong quản lý, nhà trường sử dụng phần mềm quản lý học sinh, quản lý nhân sự; quản lý điểm, thống kê; 100% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin vào điểm, lấy thông tin để báo cáo.

2. Mục đích tự đánh giá.

Nhằm xác định mức độ đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, nhà trường cần nêu ra được những điểm mạnh, điểm yếu dựa trên cơ sở qua các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá công nhận đơn vị học tập. Qua các tiêu chí nhà trường tự đánh giá kết quả, nhà trường sẽ báo cáo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng và hiệu quả học tập....Từ đó nhà trường cần phát huy những điểm mạnh, đồng thời tiến hành điều chỉnh những điểm yếu và có kế hoạch cải tiến kịp thời.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá.

Với sự nỗ lực và quyết tâm của CBQL, GV, NV trong toàn trường cùng với sự chỉ đạo và hướng dẫn kịp thời của Phòng GD&ĐT huyện Vĩnh Thuận từ đó nhà trường đã có kế hoạch và tiến hành thực hiện công tác đánh giá Công nhận “Đơn vị học tập” một cách nghiêm túc và sâu sát, đúng quy trình theo các văn bản hướng dẫn. Đồng thời nhà trường thực hiện tốt công tác lưu trữ đầy đủ các loại hồ sơ minh chứng về đánh giá chất lượng trường tiểu học.

Đội ngũ CBQL, GV có trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy, công tác quản lý và các hoạt động khác đạt hiệu quả.

Đảng viên trong Chi bộ luôn chấp hành tốt công tác học tập các chuyên đề, học tập theo gương Bác Hồ.

Với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể sư phạm, trong các đợt thi tay nghề, nhà trường đã có nhiều GV đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

Tập thể sư phạm đã tích cực trong việc phối hợp với phụ huynh học sinh, các tổ chức, các ban ngành đoàn thể, chính quyền địa phương, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong tất cả các hoạt động nhà trường.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

I. Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”

1. Chỉ tiêu số 1: Ban hành kế hoạch hằng năm cho Thành viên trong đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch

1.1. Mô tả hiện trạng: Năm học 2024-2025 nhà trường xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên, nghiệp vụ tại Kế hoạch số 90/KH-THVP4 ngày 15/9/2024 về thực hiện nhiệm vụ năm học; Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên số 18/KH-THVP4 ngày 24/10/2024; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công Nghệ Thông tin, chuyển đổi và thống kê giáo dục giai đoạn 2022-2025 số 09/KH-THVP4 ngày 12/10/2022; Quyết định số 12/QĐ-THVP4 ngày 12/10/2024 về thành lập Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025. Nhà trường có đầy đủ các văn bản liên quan đến việc tổ chức triển khai thực hiện học tập tại đơn vị từ cấp trên ban hành và chỉ đạo.

Nhà trường đã kịp thời xây dựng và có đầy đủ các Kế hoạch tại đơn vị được học tập thường xuyên, Kế hoạch được triển khai nhanh chóng và rộng rãi, đồng bộ đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cuộc họp, Trang thông tin điện tử nhà trường, tại bảng tin. Các kế hoạch được thực hiện có hiệu quả theo tiến độ, thời gian phù hợp. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có ý thức học tập, nghiêm túc học tập, tiếp thu nhanh chóng các nội dung học tập, có lưu trữ nội dung học tập vào hồ sơ cá nhân. Tuy nhiên, có những buổi học tập Nghị quyết của Đảng một số giáo viên là Đảng viên tham gia chưa xuyên suốt.

Minh chứng: Kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên, nghiệp vụ tại Kế hoạch số 90/KH-THVP4 ngày 15/9/2024 về thực hiện nhiệm vụ năm học; Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên số 18/KH-THVP4 ngày 24/10/2024; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công Nghệ Thông tin, chuyển đổi và thống kê giáo dục giai đoạn 2022-2025 số 09/KH-THVP4 ngày 12/10/2022; Quyết định số 12/QĐ-THVP4 ngày 12/10/2024 về thành lập Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025.

1.2. Điểm mạnh: Nhà trường đã kịp thời xây dựng và có đầy đủ các Kế hoạch tại đơn vị được học tập thường xuyên, Kế hoạch được triển khai đồng bộ đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và thực hiện Kế hoạch có hiệu quả. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc học tập, có lưu trữ đầy đủ hồ sơ học tập.

1.3. Tồn tại: Trong thực hiện bồi dưỡng thường xuyên, giáo viên có xây dựng kế hoạch thực hiện. Tuy nhiên một vài giáo viên chưa bám sát kế hoạch, nên công tác bồi dưỡng đạt hiệu quả chưa cao.

1.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

2. Chỉ tiêu số 2: Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong đơn vị tích cực học tập.

2.1. Mô tả hiện trạng Nhà trường nghiêm túc chấp hành đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành. Các thành viên tham gia học tập

BDTX hàng năm được cấp có thẩm quyền công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên; Quyết định công nhận kết quả BDTX cán bộ quản lý giáo viên đơn vị trực thuộc Phòng GD&ĐT huyện. Nhà trường có xây dựng nhiều hình thức nhằm khuyến khích, động viên thành viên trong đơn vị tích cực học tập như: Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ có những quy định về khen thưởng, hỗ trợ động viên trong các trường hợp tham gia học tập, tập huấn được cụ thể trong các điều khoản của Quy chế. Đánh giá, xếp loại cuối năm. Tuy nhiên, nguồn kinh phí còn hạn chế, nên chế độ khen thưởng chưa cao.

Các thành viên là CBQL, tổ trưởng CM là lực lượng nòng cốt của nhà trường trong việc tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên, nhân viên trong trường (đặc biệt là đội ngũ giáo viên, nhân viên mới).

Minh chứng: Danh sách tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ.

2.2. Điểm mạnh: 100% CBQL, GV, NV nghiêm túc chấp hành các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định, 100% CBQL, GV, NV được công nhận kết quả học tập BDTX. Nhà trường có nhiều hình thức động viên, khen thưởng, hỗ trợ các thành viên tham gia học tập, tập huấn. 100% thành viên là CBQL, tổ trưởng CM sẵn sàng, nhiệt huyết và có năng lực làm công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho GV, NV trong nhà trường và các trường trong huyện.

2.3. Tồn tại: Do nguồn kinh phí còn hạn chế nên chế độ động viên, khen thưởng chưa cao.

2.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

3. Chỉ tiêu 3: *Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách Nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị (đối với đơn vị là cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước).*

3.1. Mô tả hiện trạng: Hằng năm nhà trường có xây dựng dự toán kinh phí từ ngân sách Nhà nước để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với thành viên tham gia học tập trong đơn vị như: Cấp công tác phí những thành viên tham gia học tập chuyên môn nghiệp vụ, chuyên đề, trong huyện, tỉnh. Cấp kinh phí cho các thành viên tham gia học bồi dưỡng công tác phòng cháy chữa cháy do công an huyện tổ chức năm 2024.

Minh chứng: Danh sách tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ. Quy chế chi tiêu nội bộ, giấy thanh chế độ tham gia học tập.

3.2. Điểm mạnh: Nhà trường luôn chủ động xây dựng dự toán và chi trả kinh phí từ ngân sách Nhà nước đầy đủ để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên tham gia học tập trong đơn vị.

3.3. Tồn tại: Không.

3.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

4. Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp huyện triển khai chuyển đổi số, các Thành viên trong đơn vị được trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.

4.1. Mô tả hiện trạng: Nhà trường thực hiện Kế hoạch số 03/KH-PGDĐT ngày 06/09/2024 về Kế hoạch triển khai thực hiện và hướng dẫn nhiệm vụ UDCNTT, Chuyển đổi số trong giáo dục, năm học 2024-2025; Xây dựng Kế hoạch số 09/KH-THVP4 ngày 12/10/2024 Kế hoạch hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ UDCNTT, chuyển đổi số trong giáo dục, năm học 2024-2025; Thực hiện báo cáo số 16/BC-THVP4 ngày 30/5/2024.

Nhà trường được trang bị dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số, mỗi lớp học, khối văn phòng được trang bị đầy đủ máy vi tính, được nối mạng hoạt động có hiệu quả. CBQL, GV, NV có ý thức cao, tích cực thực hiện hoạt động chuyển đổi số như: làm bài trắc nghiệm khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin đầy đủ về số lượng và chất lượng, cài đặt phần mềm VnEdu, Đăng ký chữ số, quản lý học sinh, sổ chủ nhiệm, hồ sơ giáo dục, kế hoạch bài dạy... đến thời điểm hiện tại, 100% giáo viên đã thao tác tốt trên phần mềm và thực hiện tốt trên phần mềm.

Minh chứng: Kế hoạch số 03/KH-PGDĐT ngày 06/09/2024 về Kế hoạch triển khai thực hiện và hướng dẫn nhiệm vụ UDCNTT, Chuyển đổi số trong giáo dục, năm học 2024-2025; Xây dựng Kế hoạch số 09/KH-THVP4 ngày 12/10/2024 Kế hoạch hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ UDCNTT, chuyển đổi số trong giáo dục, năm học 2024-2025; Thực hiện báo cáo số 16/BC-THVP4 ngày 30/5/2024.

4.2. Điểm mạnh: Nhà trường đã triển khai và thực hiện hiệu quả đạt 80% công tác chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong đơn vị. 100% lớp học, khối văn phòng có điều kiện thuận lợi, có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

4.3. Tồn tại: Một số GV, NV lớn tuổi thực hiện thao tác phần mềm, chuyển đổi số còn chậm.

4.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

5. Chỉ tiêu 5: Tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân

5.1. Mô tả hiện trạng: Nhà trường thực hiện chỉ đạo theo Hướng dẫn số 08/HD-PGDĐT ngày 06/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Thuận về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận. Đã triển khai đến toàn bộ CBQL, GV, NV đăng ký tài khoản và học tập theo nội dung cấp trên quy định. Nhà trường chỉ đạo CBQL, GV, NV tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập cho người dân thông qua các cuộc họp, việc hoạt động phục vụ người dân bằng nhiều hình thức như: giúp hỗ trợ, hướng dẫn người dân cài đặt VneID, giúp, cài các phần mềm, ứng dụng chuyển đổi số, giúp phụ huynh đóng phí không dùng tiền mặt.... Tuy 100% GV, NV tham gia tích cực nhưng có giáo viên, nhân

viên lớn tuổi chưa được nhảy bèn, nên việc phục vụ học tập cho phụ huynh còn chậm.

Minh chứng: Hướng dẫn số 08/HD-PGDĐT ngày 06/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận.; Bản đăng ký học tập của cá nhân từng thành viên.

5.2. Điểm mạnh: 100% CBQL, GV, NV tích cực tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập cho người dân, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đạt hiệu quả thiết thực.

5.3. Tồn tại: Một số giáo viên, nhân viên chưa được nhảy bèn, nên việc phục vụ học tập cho phụ huynh còn chậm.

5.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

*** Kết luận về Tiêu chí 1:**

*** Điểm mạnh nổi bật:** Nhà trường xây dựng đầy đủ các Kế hoạch học tập thường xuyên, Kế hoạch được triển khai đồng bộ, 100% CBQL, GV, NV thực hiện Kế hoạch có hiệu quả. Hàng năm 100% CBQL, GV, NV được công nhận kết quả học tập BDTX. Nhà trường chủ động xây dựng dự toán và chi trả kinh phí từ ngân sách Nhà nước đầy đủ để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng tại đơn vị. 80% CBQL, GV, NV công tác chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong đơn vị. 100% lớp học, khối văn phòng có điều kiện thuận lợi, có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

*** Điểm yếu cơ bản:** Do đặc thù công việc, một số buổi học tập Nghị quyết, giáo viên là đảng viên thời gian tham gia chưa xuyên suốt. Một số GV, NV lớn tuổi chưa nắm bắt kịp, nên thực hiện thao tác trong chuyển đổi số còn chậm.

*** Số lượng chỉ tiêu: 5/5 đạt mức 1**

II. Tiêu chí 2: Kết quả học tập của thành viên trong đơn vị:

1. Chỉ tiêu 1: *Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.*

1.1. Mô tả hiện trạng: Thành viên trong đơn vị có Kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm được Hiệu trưởng phê duyệt. Trong năm 2023-2024 CBGV, NV được nhà trường, các tổ chức đánh giá Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi trong công tác và trong chuyên môn. Thông qua báo cáo số 13/BC-THVP4 ngày 26/05/2024 Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024.

Minh chứng: Quy chế làm việc của đơn vị (Có quy định chế độ làm việc); Thông qua báo cáo số 13/BC-THVP4 ngày 26/05/2024 Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024.

1.2. Điểm mạnh: 100% VC-NLĐ tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.

1.3. Tồn tại: Không.

1.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

2. Chỉ tiêu 2: *Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của Nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.*

2.1. Mô tả hiện trạng: Hằng năm nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá chương trình học tập, bồi dưỡng thể hiện Báo cáo Bồi dưỡng thường xuyên số 20/BC-THVP4 ngày 05/06/2024. 100% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định, năm học 2023-2024. Tuy nhiên, một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế chưa hiệu quả cao.

Minh Chứng: Báo cáo Bồi dưỡng thường xuyên số 20/BC-THVP4 ngày 05/06/2024

2.2. Điểm mạnh: 100% CBQL, GV hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định.

2.3. Tồn tại: Một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế hiệu quả chưa cao.

2.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

3. Chỉ tiêu 3: *Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.*

3.1. Mô tả hiện trạng: CBQL, GV trong nhà trường tham gia đầy đủ các buổi học về chuyển đổi số, tham gia làm bài trắc nghiệm khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin đầy đủ về số lượng và chất lượng, cài đặt phần mềm VneID, Đăng ký chữ số, thực hiện duyệt giáo án trên phần mềm....Giáo viên 100% tham gia chương trình chuyển đổi số quốc gia trong trường học, khóa chuyển đổi số. Tuy nhiên, công tác được đào tạo, bồi dưỡng chưa đồng bộ, chủ yếu là học hỏi lẫn nhau trong đơn vị.

Minh chứng: Danh sách CBGV tham gia tập huấn sử dụng VnEdu; Thống kê kết quả thực hiện chuyển đổi số của CBGV trong đơn vị.

3.2. Điểm mạnh: 100% CBQL, GV, NV tích cực học tập về chuyển đổi số, tham gia các phong trào, cuộc vận động, thực hiện nhiệm vụ công tác mạnh mẽ và hiệu quả cao.

3.3. Tồn tại: Công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa đồng bộ.

3.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

4. Chỉ tiêu 4: *Tối thiểu 50% Thành viên trong đơn vị có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong đơn vị là tổ chức kinh tế).*

4.1. Mô tả hiện trạng: CBQL, GV 100% có chứng chỉ ngoại ngữ, có chứng chỉ Tin học, đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm. Sử dụng các phần mềm quản lý. Tuy nhiên, kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh còn hạn chế (chứng chỉ lưu tại hồ sơ cá nhân, có trên phần mềm Edu, CSDL Quốc gia).

Minh chứng: Các chứng chỉ ngoại ngữ của CBGV-NV

4.2. Điểm mạnh: 100% CBQL, GV trong nhà trường có chứng chỉ ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu công việc, vị trí việc làm.

4.3. Tồn tại: Kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh còn hạn chế.

4.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

5. Chỉ tiêu 5: *Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.*

5.1. Mô tả hiện trạng: Năm học 2023-2024 nhà trường đạt tỷ lệ danh hiệu Lao động tiên tiến” 21/23 tỉ lệ đạt 91,30% theo số Quyết định 51/QĐ-UBND ngày 13/8/2024; Đạt danh hiệu “Tập thể LĐTT” của UBND huyện tại Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 13/8/2024.

Minh chứng: Quyết định 51/QĐ-UBND ngày 13/8/2024; Đạt danh hiệu “Tập thể LĐTT” của UBND huyện tại Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 13/8/2024.

5.2. Điểm mạnh: Năm học 2023-2024, 91,30% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”(theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15)

5.3. Tồn tại: Không

5.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

*** Kết luận về Tiêu chí 2:**

*** Điểm mạnh nổi bật:** 100% VC-NLĐ tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ. 100% CBQL, GV hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định. 100% CBQL, GV chứng chỉ ngoại ngữ, 91.30% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong năm học 2023-2024.

*** Điểm yếu cơ bản:** Một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế hiệu quả chưa cao.

*** Số lượng chỉ tiêu: 5/5 đạt mức 1**

III. Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”

1. Chỉ tiêu 1: *Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030 (ban hành tại Quyết định số 324/QĐ- KHVN ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban chấp hành Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, sau đây gọi là Quyết định số 324/QĐ-KHVN). Đối với đơn vị là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp huyện tối thiểu 95% Người học đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.*

1.1. Mô tả hiện trạng: 100% Thành viên đáp ứng đầy đủ các năng lực, phẩm chất của Công dân học tập. 100% Thành viên có ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện quyền và trách nhiệm công dân đối với gia đình và xã hội. Năm học 2023- 2024, đánh giá xếp loại 100% CBQL, GV, NV đều được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên Thụng qua báo cáo tổng kết năm học số 13/BC-THVP4 ngày 26/5/2024. 100% CBQL, GV, NV ký cam kết học tập suốt đời. 100% VC đạt danh hiệu “Công dân học tập” năm 2024.

Minh chứng: Quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu “Công dân học tập”; Danh sách thành viên trong đơn vị được công nhận “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030.

1.2. Điểm mạnh: 100% Viên chức trong đơn vị được công nhận danh hiệu “Công dân học tập” năm 2024.

1.3. Tồn tại: Không

1.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

2. Chỉ tiêu 2: *Đơn vị cấp huyện thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác. Đơn vị cấp huyện là nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non công lập có thực hiện hoặc phối hợp thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên của các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn theo quy định.*

2.1. Mô tả hiện trạng: CBQL, GV, NV trong nhà trường luôn sáng tạo, linh hoạt khi giải quyết công việc. Chủ động trong việc xây dựng và triển khai các Kế hoạch chỉ đạo của cấp trên, các phong trào của ngành. CBQL có kỹ năng quản lý tốt. Giáo viên, nhân viên có chuyên môn sư phạm tốt, luôn học hỏi tự trau dồi kỹ năng nghiệp vụ sư phạm và luôn chủ động, sáng tạo trong công việc. Tuy nhiên còn một số giáo viên, nhân viên chưa linh hoạt khi giải quyết công việc. Thể hiện qua Thông qua báo cáo tổng kết năm học số 13/BC-THVP4 ngày 26/5/2024. Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024.

Minh chứng: Câu lạc bộ thể thao của đơn vị.

2.2. Điểm mạnh: Đơn vị thực hiện tốt các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác qua các phong trào Hội thi...

2.3. Tồn tại: Một số giáo viên chưa mạnh dạn trong việc chia sẻ kinh nghiệm kiến thức với đồng nghiệp.

2.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

3. Chỉ tiêu 3: Đơn vị cấp huyện đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động tiên tiến” (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.

3.1. Mô tả hiện trạng: Năm học 2023-2024 nhà trường đạt danh hiệu thi đua “Tập thể Lao động tiên tiến” theo số Quyết định 51/QĐ-UBND huyện ngày 13/8/2024.

Minh chứng: Quyết định 51/QĐ-UBND huyện ngày 13/8/2024.

3.2. Điểm mạnh: Năm học 2023-2024 nhà trường Đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” tại Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 13/8/2024.

3.3. Tồn tại: Không

3.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

4. Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp huyện là cơ sở giáo dục phổ thông đạt mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT.

4.1. Mô tả hiện trạng: Nhà trường có xây dựng kế hoạch và triển khai Chuyển đổi số trong đơn vị theo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công Nghệ Thông tin, chuyển đổi và thống kê giáo dục giai đoạn 2022-2025 số 09/KH-THVP4 ngày 12/10/2023. 100% trong cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia tập huấn, học tập đầy đủ. Qua học tập đã ứng dụng hiệu quả vào công tác giảng dạy.

Minh chứng: Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công Nghệ Thông tin, chuyển đổi và thống kê giáo dục giai đoạn 2022-2025 số 09/KH-THVP4 ngày 12/10/2023; Báo cáo thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công Nghệ Thông tin, chuyển đổi và thống kê giáo dục giai đoạn 2022-2025 số 16/KH-THVP4 ngày 30/05/2024.

4.2. Điểm mạnh: Nhà trường đang được đầu tư từ CSVC và đang kiện toàn và duy trì công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo lộ trình của Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận về việc kế hoạch sắp xếp mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, xây dựng trường trọng điểm và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo của huyện đến năm 2025;

4.3. Tồn tại: Không

4.4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

*** Kết luận về Tiêu chí 3:**

*** Điểm mạnh nổi bật:** 100% CBQL- GV trong đơn vị được công nhận danh hiệu “ Lao động tiên tiến” theo Quyết định số 51/QĐ-UBND huyện ngày 13/8/2024. Đơn vị thực hiện tốt các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác qua các phong trào Hội thi...

* **Điểm yếu cơ bản:** Một số giáo viên chưa mạnh dạn trong việc chia sẻ kinh nghiệm kiến thức với đồng nghiệp.

Số lượng chỉ tiêu: 4/4 đạt mức 1

IV. KẾT LUẬN CHUNG

Trường TH Vĩnh Phong 4 xây dựng đầy đủ các Kế hoạch học tập thường xuyên và triển khai đồng bộ đạt hiệu quả. được cấp có thẩm quyền công nhận kết quả học tập BDTX, CBQL, GV, NV thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong đơn vị. Nhà trường có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT. VC-NLĐ tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ. 100% CBQL, GV chứng chỉ ngoại ngữ, 91,30% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”. 100% CBQL, GV trong đơn vị được công nhận danh hiệu “ Công dân học tập”.

Đối chiếu với Quy định về tiêu chuẩn đánh giá đạt “Đơn vị học tập” Tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh. Trường nhận định đạt kết quả đánh giá như sau:

* Số lượng tiêu chí: 03; Chỉ tiêu đạt 14/14; tỉ lệ 100% đạt mức độ 1.

* Mức tự đánh giá đạt “Đơn vị học tập” của trường TH Vĩnh Phong 4 năm 2024:

Đạt mức độ 1.

Trên đây là kết quả tự đánh giá “Đơn vị học tập”, của trường TH Vĩnh Phong 4 năm 2024, theo các tiêu chuẩn đã quy định. Tổ tự đánh giá của trường TH Vĩnh Phong 4 đã nhận thấy những điểm mạnh và tồn tại. Sau quá trình tự đánh giá, nhà trường và tổ tự đánh giá sẽ có biện pháp tích cực hơn nữa trong quá trình tự học tập, tự bồi dưỡng đối với từng thành viên trong đơn vị./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (Đề b/c);
- Lưu (VT).



Nguyễn Hoài Thu